

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2460/SYT-TCCB
V/v: Xét tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân
dân, thầy thuốc ưu tú lần thứ 12

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2016



Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành Thành phố;
- Ban Bảo vệ sức khỏe Thành phố;
- Các đơn vị y tế công lập và ngoài công lập;
- UBND các Quận, huyện, thị xã;
- Các Hội Y, Dược Thành phố;
- Cơ quan văn phòng Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Hà Nội.

Thực hiện Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”; Quyết định số 2002/QĐ-BYT ngày 24/5/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” lần thứ 12 - năm 2017;

Sở Y tế triển khai xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (sau đây gọi tắt là thầy thuốc) đến các đơn vị trong ngành, các đơn vị y tế trong toàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC

1. Mục đích

Xét chọn, tôn vinh những thầy thuốc có đủ phẩm chất, nhiều cống hiến xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và uy tín nghề nghiệp để trình cấp trên trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” lần thứ 12 - năm 2017.

2. Đối tượng được xét chọn

Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” gồm bác sỹ, dược sỹ, y sỹ, điều dưỡng viên, kỹ thuật viên, lương y, lương dược và cán bộ quản lý y tế được quy định cụ thể tại khoản 1,2,3,4,5 Điều 3 của Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (sau đây gọi là Nghị định số 41/2015/NĐ-CP).

3. Tiêu chuẩn

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” được quy định cụ thể tại Điều 9 của Nghị định số 41/2015/NĐ-CP.

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” được quy định cụ thể tại Điều 10 của Nghị định số 41/2015/NĐ-CP.

4. Yêu cầu

- Việc tổ chức xét tặng tại cấp cơ sở Hội đồng đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình và thủ tục được quy định tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP
- Quy trình xét chọn đảm bảo phải theo nguyên tắc: dân chủ, công khai và khách quan phát huy tinh thần dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức trong việc giới thiệu và xét chọn danh hiệu vinh dự Thầy thuốc.
- Hội đồng các cấp làm việc đảm bảo đúng tiến độ thời gian dự kiến;
- Lễ công bố quyết định và trao tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” lần thứ 12-2017 được tổ chức vào dịp Kỷ niệm 62 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam (ngày 27/2/2017).
- Đề thống nhất, hồ sơ được thực hiện theo mẫu được ban hành theo Công văn này. Hồ sơ gửi về Sở Y tế (phòng Tổ chức chức cán bộ) phải có đủ 4 bộ và gửi kèm theo file mềm trong 1 đĩa CD hoặc qua địa chỉ E-Mail: phong tcccbsytn2014@gmail.com (định dạng file Microsoft Office Word).

II. HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC

1. Nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc và phương thức hoạt động của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” cấp cơ sở (sau đây gọi tắt là Hội đồng)

1.1. Nhiệm vụ:

- Tổ chức việc xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” bảo đảm chất lượng, thời gian và theo đúng các quy định của pháp luật.
- Công khai kết quả xét chọn tại đơn vị để lấy ý kiến của cán bộ công chức, viên chức và người lao động.
- Hoàn chỉnh và gửi hồ sơ xét tặng những cá nhân đủ tiêu chuẩn quy định lên Hội đồng cấp trên.
- Xem xét, giải quyết các kiến nghị liên quan đến việc xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

1.2. Nguyên tắc:

- Hội đồng do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập có từ 9 đến 19 thành viên.
- Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, bỏ phiếu kín và đúng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.
- Các cuộc họp của Hội đồng xét tặng được tổ chức khi có ít nhất 75% thành viên hội đồng tham dự trong Quyết định thành lập, trong đó phải có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền. Tổ thư ký có trách nhiệm lấy ý kiến thành viên Hội đồng vắng mặt bằng phiếu bầu theo mẫu số 10, số 11 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 41/2015/NĐ-CP.
- Hội đồng không xem xét đối với các trường hợp khai không đúng quy định, hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ, gửi hồ sơ không đúng thời hạn, hồ sơ không đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.
- Hội đồng cấp trên chỉ xem xét các trường hợp đã được Hội đồng cấp dưới đề nghị.

- Hội đồng cấp dưới chỉ đề nghị lên Hội đồng cấp trên danh sách cá nhân đạt từ 90% số phiếu thành viên đồng ý trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng

- Thành viên Hội đồng xét tặng không là đối tượng xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

1.3. Thành phần của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” gồm Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên Hội đồng là đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan và một số một số “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

1.4 Hội đồng xét tặng các cấp sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị do Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo của cơ quan, đơn vị đó. Hội đồng xét tặng cấp Tỉnh được sử dụng con dấu của Sở Y tế khi có ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

1.5 Tổ Thư ký do Chủ tịch Hội đồng thành lập để giúp Hội đồng thẩm định hồ sơ xét tặng và chịu trách nhiệm trước Hội đồng về tính hợp lệ của hồ sơ; tổng hợp kết quả xét tặng của Hội đồng; hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP.

1.6 Các cuộc họp Hội đồng phải lập thành biên bản họp Hội đồng có chữ ký của Chủ tịch và Thư ký Hội đồng.

1.7 Hội đồng xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” được thành lập cho từng đợt xét tặng và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Thành lập hội đồng các cấp:

2.1. Hội đồng cấp cơ sở:

2.1.1 Hội đồng mở rộng của Sở Y tế: Xét tặng cho các thầy thuốc đã và đang công tác tại cơ quan Sở Y tế; các ban chuyên ngành thuộc thành phố (Ban Bảo vệ sức khỏe Thành phố, Hội chữ thập đỏ, Bảo hiểm xã hội thành phố, Thường trực các Hội Y, dược thành phố, các đơn vị không đủ điều kiện thành lập Hội đồng cấp cơ sở khác trực thuộc Thành phố Hà Nội).

- Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Sở Y tế; Phó chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch công đoàn và Phó giám đốc Sở Y tế; Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo một số phòng, ban đơn vị liên quan, Hội nghề nghiệp và một số “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (nếu có).

2.1.2. Hội đồng cơ sở của các đơn vị trong địa bàn quận, huyện, thị xã (gọi chung là huyện) không đủ điều kiện thành lập hội đồng thì tổ chức thành 1 hội đồng: Xét tặng cho các thầy thuốc đã và đang công tác tại Phòng Y tế; Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; các hội đoàn thể y, dược ở huyện; các cơ sở y tế tư nhân; Hội Chữ thập đỏ; Bảo hiểm y tế; Bảo hiểm xã hội ở huyện.

- Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo UBND cấp huyện; Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo phòng Y tế và Chủ tịch Công đoàn cấp huyện; ủy viên Hội đồng là lãnh đạo Phòng y tế, là đại diện các đơn vị, Hội đoàn thể Y Dược, Hội Chữ thập đỏ, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội ở huyện, một số “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (nếu có).

2.1.3. Hội đồng cơ sở ở các đơn vị y tế trực thuộc Sở Y tế, doanh nghiệp sản xuất dược phẩm thuộc thành phố, bệnh viện tư nhân, doanh nghiệp sản xuất dược phẩm do thành phố quản lý: Xét tặng cho các thầy thuốc đã và đang công tác tại đơn vị.

- Mỗi đơn vị thành lập 01 Hội đồng, các đơn vị trực thuộc ngành có quy mô nhỏ, không đủ điều kiện thành lập Hội đồng riêng được ghép với các đơn vị để thành lập Hội đồng xét tặng (Danh sách kèm theo).

- Thành phần Hội đồng: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo đơn vị; Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo và Chủ tịch công đoàn đơn vị; Ủy viên Hội đồng là lãnh đạo một số các khoa phòng, bộ phận trực thuộc và một số các “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (nếu có). Đối với các đơn vị ghép, Thủ trưởng các đơn vị ghép thống nhất cử thành viên hội đồng đảm bảo theo quy định.

- Thủ trưởng đơn vị ban hành Quyết định thành lập Hội đồng, Hội đồng có ít nhất 09 thành viên. Đối với các đơn vị ghép, Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập Hội đồng trên cơ sở đề nghị của thủ trưởng các đơn vị.

2.2. Hội đồng cấp Thành phố:

Thành phần Hội đồng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố.
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND Thành phố, đại diện lãnh đạo Sở Y tế, đại diện lãnh đạo Ban Thi đua khen thưởng Thành phố.

- Các thành viên Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Công đoàn ngành Y tế, đại diện lãnh đạo đơn vị phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Sở Y tế, lãnh đạo một số đơn vị thuộc/trực thuộc Sở Y tế, đại diện Hội nghề nghiệp về y, dược, một số “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

- Hội đồng do Chủ tịch UBND Thành phố Quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

III. QUY TRÌNH XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THẦY THUỐC:

1. Thực hiện ở cấp cơ sở:

Bước 1. Thủ trưởng đơn vị tổ chức cuộc họp liên tịch giữa Đảng, chính quyền, công đoàn, đoàn thanh niên của đơn vị để phổ biến cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu thầy thuốc nhân dân, thầy thuốc ưu tú được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng và tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

- Đơn vị đủ điều kiện thành lập Hội đồng xây dựng kế hoạch triển khai và thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu thầy thuốc ở đơn vị.

- Đối với các đơn vị ghép, Thủ trưởng các đơn vị thống nhất cử thành viên Hội đồng, đơn vị thường trực chịu trách nhiệm trình Sở Y tế quyết định thành lập Hội đồng.

Bước 2. Thông báo và hướng dẫn các khoa, phòng, đơn vị trực thuộc đề cử những thầy thuốc đủ tiêu chuẩn ở đơn vị mình tham gia xét danh hiệu thầy thuốc.

- Lập danh sách những người được đề cử kèm theo bản tóm tắt thành tích của từng người, niêm yết công khai tại đơn vị trong thời gian ít nhất 7 ngày làm việc.

- Trường hợp chuyển đổi đơn vị công tác, đã nghỉ hưu, đang làm công tác giảng dạy mà tại đơn vị đang công tác hoặc nơi cư trú không đủ điều kiện thành lập hội đồng, cá nhân đề nghị xét tặng theo quy định sau :

+ Cá nhân chuyển đơn vị công tác được đề nghị xét tặng tại đơn vị trực tiếp làm chuyên môn kỹ thuật hoặc quản lý về y tế trước khi chuyển công tác.

+ Cá nhân đã nghỉ hưu nhưng không quá 3 năm tính từ thời điểm nghỉ hưu mà không hoạt động về chuyên môn kỹ thuật về y tế được đề nghị xét tặng tại đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu.

+ Trường hợp cá nhân làm công tác giảng dạy lâm sàng, cận lâm sàng, phòng chống dịch, bệnh tại nhiều cơ sở thực hành khác nhau thì được đề nghị xét tặng tại cơ sở có thời gian thực hành lâu nhất.

+ Trường hợp cá nhân làm công tác giảng dạy lâm sàng, cận lâm sàng, phòng chống dịch, bệnh tại các cơ sở thực hành thì phải có xác nhận của cơ sở thực hành và được đề nghị xét tặng tại đơn vị đang công tác.

Bước 3. Tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức người lao động để lấy phiếu tín nhiệm của quần chúng:

- Mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức là một đơn vị bầu.

- Những đơn vị có số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lớn thì có thể tổ chức Hội nghị riêng theo các bộ phận trực thuộc gồm những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có tính chất công việc giống nhau. Kết quả bầu của đơn vị là tổng hợp kết quả bầu của các hội nghị cơ sở trực thuộc.

- Thành phần tham gia bầu tại Hội nghị cán bộ, công chức viên chức: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị có trình độ từ trung cấp y, được trở lên.

- Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến của quần chúng: Hội nghị phải tổ chức bỏ phiếu kín. Hội nghị chỉ hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số người trong diện tham gia bầu có mặt và bỏ phiếu. Kết quả của việc lấy ý kiến phải được lập thành biên bản. Cá nhân đề nghị xét tặng phải đạt 80% số người ủng hộ trên tổng số người tham gia lấy ý kiến thì được đề nghị xem xét tại Hội đồng cấp cơ sở.

Bước 4. Xét tặng danh hiệu thầy thuốc tại các Hội đồng:

- Thường trực Hội đồng tổng hợp, gửi hồ sơ đến các thành viên Hội đồng để nghiên cứu trước khi hội đồng họp. Thành viên Hội đồng nghiên cứu kỹ báo cáo thành tích của các thầy thuốc, đối chiếu với tiêu chuẩn xét tặng và nghe ý kiến phản ánh của quần chúng (nếu có).

- Trường hợp thầy thuốc có đơn thư khiếu nại, tố cáo thì thủ trưởng đơn vị phải giải quyết xong trước khi họp hội đồng.

- Hội đồng họp thảo luận và bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”. Các cá nhân đạt 90% số phiếu đồng ý trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng theo

Quyết định thành lập thì được đưa vào danh sách trình Hội đồng cấp trên xem xét.

- Thông báo bằng hình thức niêm yết công khai danh sách kết quả xét chọn của Hội đồng tại trụ sở làm việc của đơn vị trong thời hạn 10 ngày làm việc.

- Trường hợp có phản ánh kiến nghị thì Hội đồng có trách nhiệm xem xét, báo cáo người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Sau thời gian thông báo, hội đồng họp xem xét lần cuối, lập danh sách đề nghị lên hội đồng cấp trên.

2. Hội đồng cấp cơ sở:

- Thường trực hội đồng tổng hợp, gửi hồ sơ đến các thành viên Hội đồng để nghiên cứu trước khi Hội đồng họp. Thành viên Hội đồng nghiên cứu kỹ báo cáo thành tích của các thầy thuốc, đối chiếu với tiêu chuẩn xét tặng và nghe ý kiến phản ánh của quần chúng (nếu có). Trường hợp thầy thuốc có đơn thư khiếu nại, tố cáo thì thủ trưởng đơn vị phải giải quyết xong trước khi họp Hội đồng.

- Hội đồng tiến hành họp và bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”. Các cá nhân đạt 90% số phiếu đồng ý trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng theo Quyết định thành lập thì được đưa vào danh sách trình Hội đồng cấp trên xem xét.

- Danh sách những người đạt số phiếu tín nhiệm đề cử danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” phải được niêm yết hoặc thông báo công khai trong toàn đơn vị, cơ quan, tổ chức trong thời hạn 10 ngày làm việc.

- Sau thời gian thông báo, Hội đồng cấp cơ sở họp xem xét lần cuối, lập danh sách đề nghị lên Hội đồng cấp trên.

3. Tại Hội đồng cấp thành phố:

- Thường trực hội đồng nghiên cứu, xem xét hồ sơ, đối chiếu tiêu chuẩn quy định, tổng hợp danh sách trình hội đồng.

- Các thành viên hội đồng phải xem xét, nghiên cứu danh sách đề nghị do thường trực Hội đồng tổng hợp.

- Hội đồng họp thảo luận, xem xét và bỏ phiếu kín. Chỉ những người đạt 90% số phiếu đồng ý trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng theo quyết định thành lập thì được đưa vào danh sách trình Hội đồng cấp trên xem xét.

- Tất cả các đơn thư có danh phải được giải quyết trước khi hội đồng họp.

- Thông báo công khai kết quả xét chọn trên phương tiện thông tin đại chúng của Thành phố trong thời hạn 10 ngày làm việc.

- Trường hợp có phản ánh kiến nghị thì Hội đồng có trách nhiệm xem xét, báo cáo người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Hội đồng cấp Thành phố gửi hồ sơ xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” tới Thường trực Thành ủy cho ý kiến trước khi trình Hội đồng cấp Nhà nước.

4. Thông báo các trường hợp không đạt: Tất cả các trường hợp đã tham gia xét nhưng không đạt hoặc không được đề nghị lên hội đồng cấp trên, nếu xét tại cấp nào thì cấp đó phải có trách nhiệm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho đương sự biết.

IV. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ:

1. Hồ sơ cá nhân: Mỗi hồ sơ nộp về Hội đồng cấp thành phố gồm 04 bộ (Hồ sơ cá nhân không được đóng thành quyển) gồm:

- Bản thành tích cá nhân không quá 05 trang trên máy vi tính theo mẫu, font chữ Unicode, kiểu chữ Time New Roman, cỡ chữ 14, dán ảnh 4x6 (chụp trong vòng 6 tháng trở lại) có dấu giáp lai của cơ quan, đơn vị. Kèm theo 02 ảnh không đóng dấu giáp lai, ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ phía sau ảnh và cho vào bì. Bản thành tích cá nhân phải có xác nhận của thủ trưởng trực tiếp (ký tên, đóng dấu).

- Phần khai khen thưởng: Chỉ ghi những hình thức khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn của danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” (Điểm b, khoản 2, điều 8, chương II của Nghị định 41/2015/NĐ-CP) hoặc liên quan đến tiêu chuẩn danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” (Điều 10 chương II của Nghị định 41/2015/NĐ-CP). Khen thưởng đã đạt phải ghi rõ số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, cơ quan ban hành quyết định khen thưởng.

- Phần tài năng cống hiến: Nêu những thành tích đóng góp chính, nổi bật cho đơn vị, ngành và Tổ quốc.

- Đối với danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” chỉ khai những đề tài được công nhận từ sau khi được phong tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”; Các thành tích về nghiên cứu khoa học phải đính kèm Biên bản nghiệm thu, đánh giá đề tài của Hội đồng khoa học cấp Bộ, Tỉnh hoặc cấp Nhà nước (bản chính hoặc bản sao hợp pháp).

- Đối với danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” những đề tài sáng kiến đã được công nhận phải đính kèm Biên bản nghiệm thu, đánh giá đề tài, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật của Hội đồng khoa học cấp Bộ, Tỉnh và cấp cơ sở (bản chính hoặc bản sao hợp pháp)

2. Hồ sơ đề nghị của Hội đồng cấp dưới trình Hội đồng cấp trên: 02 bộ gồm:

- a) Tờ trình về việc đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (Mẫu số 1)

- b) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” hoặc “Thầy thuốc Ưu tú” kèm theo Tờ trình (Mẫu số 2).

- c) Biên bản Họp giới thiệu và lấy ý kiến quần chúng đối với danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” và “Thầy thuốc Ưu tú” (Mẫu số 3)

- d) Biên bản họp Hội đồng và kết quả bỏ phiếu xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (Mẫu số 4)

- e) Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” (Mẫu số 5)

g) Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” (Mẫu số 6)

h) Báo cáo quy trình xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (Mẫu số 7).

i) Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” (Mẫu số 8).

k) Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” (Mẫu số 9)

l) Quyết định thành lập Hội đồng cấp dưới.

3. Mẫu Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Thầy thuốc: được quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

V. THỜI GIAN XÉT TẶNG:

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 05/6/2016 đến ngày 15/8/2016.

- Hội đồng cơ sở triển khai các bước xét tặng danh hiệu thầy thuốc, hoàn chỉnh toàn bộ hồ sơ theo quy định, chuyển về Sở Y tế (Theo dấu công văn đến) trước ngày 15/8/2016.

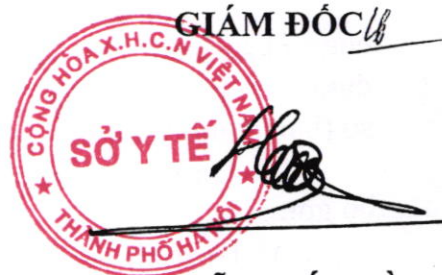
- Hội đồng Thành phố xét duyệt xong và gửi hồ sơ về Hội đồng cấp Nhà nước trước ngày 15/10/2016 (Tính theo dấu bưu điện).

Sở Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị y tế công lập và ngoài công lập trực thuộc ngành, Ban Bảo vệ sức khỏe Thành phố, Hội chữ thập đỏ, Bảo Hiểm xã hội thành phố, Các Hội đoàn thể Y, Dược Hà Nội và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ với đơn vị thường trực (Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế). Điện thoại: 04.3.8437021. Số máy lẻ: 30 để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------|--------------------|
| - Bộ Y tế; | (để
báo
cáo) |
| - UBND Thành phố; | |
| - Ban TĐKT Thành phố; | |
| - Như trên; | |
| - Lưu VT, TCCB | |

(95)



Nguyễn Khắc Hiền

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ
ĐƯỢC GHÉP ĐỂ THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG CẤP CƠ SỞ**

(Kèm theo Công văn số 2460./SYT-TCCB ngày ...03... tháng 6... năm 2016 của
Sở Y tế Hà Nội)

TT	Tên các đơn vị được ghép	Ghi chú
1	- Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế Hà Nội - Trung tâm Pháp y Hà Nội	Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế chủ trì
2	- Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe HN - Bệnh viện Mắt Hà Đông, - Trung tâm Phòng chống lao và bệnh phổi Hà Đông	Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe Hà Nội chủ trì.
3	- Trung tâm Giám định y khoa Hà Nội - Trung tâm Bác sỹ gia đình - Quỹ hỗ trợ phòng chống dịch bệnh nguy hiểm HIV/AIDS Hà Nội	Trung tâm Giám định y khoa Hà Nội chủ trì

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU TTND, TTUT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC NHÂN DÂN

Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân đạt điều kiện và tiêu chuẩn: trường hợp

TT	Đơn vị trình	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Học hàm, học vị	Thâm niên công tác	Số năm làm CMKT	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Tiêu chuẩn về khen thưởng	Số phiếu tín nhiệm			Lý do
			Nam	Nữ									Quản chúng (%)	HD Cơ sở (số phiếu)	HD Bộ /tỉnh	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.	Tỉnh A	BSCKII. Đào Văn C	1959		Giám đốc Sở Y tế Tỉnh A		BS CKII		27	17	01 ĐT cấp tỉnh ĐT cấp tỉnh 2013: Đánh giá hiệu quả của giải pháp phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng theo chuẩn quốc gia y tế tại một số xã, tỉnh A.	TTUT: 2003 - 01 HCLĐ hạng 3: 2013	95,65	11/11	11/11	Đủ điều kiện và tiêu chuẩn
2.	Tỉnh B	BSCKII. Vũ Văn D	1958		Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh B		BS CKII		30	15	02 ĐT cấp tỉnh ĐT cấp tỉnh 2009: Thực trạng hoạt động khám, chữa bệnh và sự phản hồi của khách hàng tại Bệnh viện ĐK tỉnh B.	TTUT: 2003 - 01 HCLĐ hạng 3: 2012	100	13/13	16/17	Đủ điều kiện và tiêu chuẩn

Ghi chú:

- Cột 6: Ghi chức vụ hiện tại cao nhất hoặc 01 chức vụ tiền nhiệm cao nhất (nếu có)
- Cột 7: Chỉ những Thầy thuốc là người dân tộc thiểu số mới được ghi vào.
- Cột 10, 11: chỉ tiết đến từng tháng.

Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A có thâm niên công tác là 33 năm, có số năm làm CMKT là 28 năm 10 tháng thì sẽ ghi là:

+ Cột 10 ghi: 33

+ Cột 11 ghi: 28n 10th

- Cột 12: Chỉ tổng hợp những đề án, đề tài, dự án khoa học và công nghệ hoặc sáng kiến ứng dụng trong lĩnh vực y tế được quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 9, Chương II Nghị định số 41/2015/NĐ-CP và lựa chọn 01 đề án hoặc đề tài hoặc dự án KHCN hoặc sáng kiến tiêu biểu nhất đã được nghiệm thu từ sau khi đạt TTUT để nêu tên.

- Cột 13: Chỉ kê khai những hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua đã đạt được sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú" theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 09 Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP trở lên. Khai thứ tự khen thưởng trước danh hiệu thi đua sau, từ khen cao xuống khen thấp:

+ Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ (tỉnh);

+ Chiến sĩ thi đua Toàn quốc, cấp Bộ (tỉnh), cấp cơ sở;

- Đề nghị soạn thảo trên hệ điều hành Microsoft Word, Font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman.

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU TTND, TTƯT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC ƯU TÚ

Danh sách cá nhân đủ điều kiện và tiêu chuẩn đạt danh hiệu Thầy thuốc ưu tú: cá nhân

TT	Đơn vị trình	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Học hàm, học vị	Thâm niên công tác	Số năm làm CMKT	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bảng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTĐ cơ sở trở lên	Số phiếu tín nhiệm		Lý do đạt
			Nam	Nữ									Quản chúng (%)	HD Cơ sở (số phiếu)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1.	Viện A	ThS. Mai Anh L	1962		Trưởng phòng Truyền thông - Công nghệ thông tin, Viện A		BS	ThS	24n 4th	20n 6th	03 ĐT cấp cơ sở; ĐT cấp cơ sở 2011: Nghiên cứu các yếu tố liên quan đến sự lưu hành sốt rét dai dẳng tại huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.	- 07 BK Bộ: 2002, 2005, 2009, 2011(2), 2012, 2013 - 05 CSTĐ cơ sở: 2008-2012	82,6	11/11	Đủ điều kiện và tiêu chuẩn
2.	Bệnh viện B	BSCKII. Hồ Ngọc Q	1963		Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện B		BS CKII		26	16	01 ĐT cấp tỉnh; ĐT cấp tỉnh 2005: Khảo sát tỷ lệ suy dinh dưỡng và một số yếu tố liên quan đến tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi tại tỉnh Lâm Đồng.	- 06 BK Bộ: 1998-2001, 2003, 2004 - 07 CSTĐ cơ sở: 1999 - 2003, 2008, 2011	80,4	11/11	Đủ điều kiện và tiêu chuẩn

Ghi chú:

- Cột 6: Ghi chức vụ hiện tại cao nhất hoặc 01 chức vụ tiền nhiệm cao nhất (nếu có)
- Cột 7: Chỉ những Thầy thuốc là người dân tộc thiểu số mới được ghi vào.
- Cột 10, 11: chi tiết đến từng tháng.

Ví dụ: Ông Mai Anh L có thâm niên công tác là 24 năm 04 tháng, có số năm làm CMKT là 20 năm 06 tháng thì sẽ ghi là:

+ Cột 10 ghi: 24n 4th

+ Cột 11 ghi: 20n 6th

- Cột 12: Chỉ tổng hợp những đề án, đề tài, dự án khoa học và công nghệ hoặc sáng kiến ứng dụng trong lĩnh vực y tế được quy định tại Khoản 3, Điều 10, Chương II Nghị định số 41/2015/NĐ-CP và lựa chọn 01 đề án hoặc đề tài hoặc dự án KHCN hoặc sáng kiến tiêu biểu nhất đã được nghiệm thu để nêu tên.
- Cột 13: Chỉ kê khai những hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua đã đạt được sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú" theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP trở lên. Khai thứ tự khen thưởng trước danh hiệu thi đua sau, từ khen cao xuống khen thấp:
 - + Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ (tỉnh);
 - + Chiến sĩ thi đua Toàn quốc, cấp Bộ (tỉnh), cấp cơ sở;
- Đề nghị soạn thảo trên hệ điều hành Microsoft Word, Font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman.

PHỤ LỤC
MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG
DANH HIỆU "THẦY THUỐC NHÂN DÂN", "THẦY THUỐC ƯU TÚ"

(Ban hành kèm theo Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Tờ trình về việc đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”
Mẫu số 02	Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” (kèm theo tờ trình)
Mẫu số 03	Biên bản họp giới thiệu và lấy ý kiến quần chúng đối với danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”
Mẫu số 04	Biên bản họp Hội đồng và kết quả bỏ phiếu xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”
Mẫu số 05	Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”
Mẫu số 06	Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”
Mẫu số 07	Báo cáo về Quy trình xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”
Mẫu số 08	Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”
Mẫu số 09	Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”
Mẫu số 10	Phiếu bầu về việc xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”
Mẫu số 11	Phiếu bầu về việc xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTƯT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-.....

..., ngày tháng năm 20....

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
"Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú"

Kính gửi: Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân",
"Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 12

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú";

Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 12 đã họp ngày tháng năm Căn cứ vào tiêu chuẩn và quy trình xét tặng, kính đề nghị Hội đồng cấp..... xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" xét, trình Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu:

"Thầy thuốc Nhân dân" cho: người
"Thầy thuốc Ưu tú" cho : người

(Có danh sách và hồ sơ kèm theo)

Trong quá trình tiến hành xét, Hội đồng bảo đảm xét đúng đối tượng, tiêu chuẩn và quy trình đã quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký tên, đóng dấu)

DANH SÁCH

Đề nghị danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân" (hoặc "Thầy thuốc Ưu tú")
(Ban kèm theo Tờ trình số:/TTr-..... ngày .../.../..... của)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị
		Nam	Nữ	
1.	Giáo sư, Tiến sĩ. Nguyễn Văn B	1964		Giám đốc Bệnh viện X tỉnh Y
2.	Thạc sĩ. Nguyễn Thị B		1959	Phó trưởng khoa, Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện X, Bộ Y
3.	Bác sĩ chuyên khoa 1. Nguyễn Văn C	1970		Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện X tỉnh Y
4.	Điều dưỡng. Nguyễn Thị D		1968	Điều dưỡng trưởng, Khoa Cấp cứu, Bệnh viện X, Bộ Y

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTƯT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
, ngày... tháng.... năm 20.....

BIÊN BẢN

Họp giới thiệu và lấy ý kiến quần chúng đối với danh hiệu
"Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú"

1. Phiên họp toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị ngày tháng năm 20.. dưới sự chủ trì của phổ biến tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" và giới thiệu công khai những người đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú".

2. Tham gia phiên họp có người.

3. Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị trao đổi thành tích công lao của từng người, so sánh, đối chiếu với tiêu chuẩn và bỏ phiếu tín nhiệm.

4. Đơn vị đã đề cử đồng chí vào ban kiểm phiếu, gồm các ông (bà) sau:

- Trưởng ban kiểm phiếu:

- Các uỷ viên:

1.
2.
3.
4.

5. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị: người.

- Số người tham gia bỏ phiếu: người

- Số người không tham gia bỏ phiếu: người.

Lý do:

- Số phiếu phát ra: phiếu

- Số phiếu thu về hợp lệ: phiếu

- Số phiếu thu về không hợp lệ: phiếu.

6. Kết quả lấy ý kiến danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú":

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, Nơi công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ (%)
		Nam	Nữ			

7- Số thầy thuốc có số phiếu đạt từ 80% trở lên: người.

THƯ KÝ
(Ký ghi rõ họ và tên)

TM. HỘI ĐỒNG
(Ký ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

1. Ghi đủ số thầy thuốc trong danh sách bỏ phiếu, xếp thứ tự theo số phiếu từ cao đến thấp; Thầy thuốc Nhân dân đến Thầy thuốc Ưu tú.
2. Tỷ lệ % = Số phiếu tín nhiệm đề nghị/Tổng số người có mặt tại phiên họp.

ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG CẤP

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

XÉT TẶNG DANH HIỆU

TTND - TTƯT LẦN THỨ 12

....., ngày... tháng.... năm 20.....

BIÊN BẢN

Họp Hội đồng và kết quả bỏ phiếu xét tặng danh hiệu

"Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú"

1. Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 12 được thành lập theo quyết định số: ngày tháng năm của

2. Hội đồng họp ngày.....tháng.....năm 20..... dưới sự chủ trì của ông (bà) - Chủ tịch Hội đồng

3. Tham gia phiên họp có thành viên

4. Ông (bà) thay mặt Hội đồng báo cáo thành tích của các cá nhân. Hội đồng đã bám sát các tiêu chuẩn hướng dẫn tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ quy định xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" để nghiên cứu, thảo luận, xem xét thành tích của các cá nhân.

Các vấn đề chính được Hội đồng thảo luận:

.....
.....

Hội đồng đã thống nhất bỏ phiếu đề nghị tặng thưởng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân" cho trường hợp và "Thầy thuốc Ưu tú" cho trường hợp.

5. Hội đồng đã bầu thành viên vào ban kiểm phiếu, gồm các ông (bà) sau:

- Trưởng ban kiểm phiếu:
- Các uỷ viên:

1.
2.
3.
4.

6. Tổng số thành viên trong Hội đồng theo quyết định: người.

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu: người.

- Số thành viên Hội đồng không tham gia bỏ phiếu: người.

Lý do:
.....

- Số phiếu phát cho các thành viên Hội đồng: phiếu.

- Số phiếu thu về hợp lệ: phiếu

- Số phiếu thu về không hợp lệ: phiếu.

7. Kết quả kiểm phiếu bầu danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú":

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, Nơi công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ (%)
		Nam	Nữ			

8- Số thầy thuốc có số phiếu đạt từ 90% tổng số thành viên Hội đồng trở lên: người.

THƯ KÝ
(Ký ghi rõ họ và tên)

TM. HỘI ĐỒNG
(Ký ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

1. Ghi đủ số thầy thuốc trong danh sách bỏ phiếu, xếp thứ tự theo số phiếu từ cao - thấp; "Thầy thuốc Nhân dân" đến "Thầy thuốc Ưu tú".
2. Tỷ lệ % = Số phiếu đạt/Tổng số thành viên trong quyết định thành lập Hội đồng.

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "THẦY THUỐC NHÂN DÂN"

TT	Đơn vị trình	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Tiêu chuẩn về khen thưởng	Số phiếu tín nhiệm		
			Nam	Nữ								Quản chúng (số phiếu, %)	Hội đồng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Tỉnh A	GS.TS. Nguyễn Văn A	1957		Trưởng khoa Cấp cứu, Bệnh viện X, tỉnh Y		Bác sĩ	30	20	- Tham gia 01 NCKH cấp Nhà nước (2007); - Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Bộ, tỉnh (2006, 2010).	TTUT: 2012; - 01 HCLĐ3: 2012; - 01 BKCP: 2008; - 02 CSTĐ Bộ: 2007, 2013;	195/210 92,8%	15/15 100%	11/11 100%
2														

..., ngày tháng năm 20....

TM. HỘI ĐỒNG
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột 3: Ghi chức vụ hiện tại cao nhất hoặc 01 chức vụ tiền nhiệm cao nhất (nếu có)
- Cột 7: Chỉ những Thầy thuốc là người dân tộc thiểu số mới được ghi vào.

- Cột 11: Chỉ tổng hợp những đề án, đề tài, dự án khoa học và công nghệ hoặc sáng kiến ứng dụng trong lĩnh vực y tế được quy định tại Điều a, Khoản 3, Điều 9, Chương II Nghị định số 41/2015/NĐ-CP

Ví dụ: Thầy thuốc Hoàng Thế Hùng chủ trì 01 đề tài cấp Bộ, Chủ trì 02 Đề tài cấp Tỉnh, thì cột 12 ghi: 01 ĐT cấp Bộ, 02 ĐT cấp Tỉnh

- Cột 12: Chỉ kê khai những hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua đã đạt được sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú" theo quy định tại Điều b, Khoản 3, Điều 09 Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP trở lên. Khai thứ tự khen thưởng trước danh hiệu thi đua sau, từ khen cao xuống khen thấp:

- Huân chương, Bằng khen Chính phủ, Bằng khen Bộ (tỉnh);

- Chiến sĩ thi đua Toàn quốc, cấp Bộ (tỉnh), cấp cơ sở;

Ví dụ: Thầy thuốc Hoàng Thế Hùng từ khi đạt Danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú năm 2000 đã đạt 01 Huân chương Lao động hạng Ba năm 2007 (theo ngày, tháng, năm ký quyết định), 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2005, 2 lần CSTĐ cấp Bộ năm 2000 và năm 2004. Cột 12 sẽ ghi là: - 01 HCLĐ3 (2007)

- 01 BKCP (2005)

- 02 CSTĐ Bộ (2000, 2004).

- Đề nghị soạn thảo trên hệ điều hành Microsoft Word, Font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman.

ĐƠN VỊ:.....
 HỘI ĐỒNG CẤP
 XÉT TẶNG DANH HIỆU
 TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG
 ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "THẦY THUỐC ƯU TÚ "**

T T	Đơn vị trình	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác	Số năm làm CMKT	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Tiêu chuẩn về khen thưởng	Số phiếu tín nhiệm		
			Nam	Nữ								Quản chúng (%)	Hội đồng Cơ sở (số phiếu)	Bộ, tỉnh (số phiếu)
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	12	13	14	15	16
1	Bộ A	ĐD. Nguyễn Thị B		1968	Điều dưỡng trưởng, Khoa Cấp cứu, Bệnh viện X, Bộ Y	Tày	Cử nhân Điều dưỡng	22	18	- Thư ký 01 NCKH cấp Bộ (2009) - Chủ nhiệm 02 NCKH cấp cơ sở (2011, 2013)	- 01 BKCP: 2008; - 01 CSTĐTQ: 2013; - 03 BK bộ, tỉnh: 2009, 2011, 2013; - 02 CSTĐ Bộ: 2007, 2013; - 06 CSTĐ cơ sở: 2001, 2007, 2009- 2011;	28/31 90,3%	12/12 100%	14/15 93,3%
2														

..., ngày tháng năm 20....

TM. HỘI ĐỒNG
 (Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột 3: Ghi chức vụ hiện tại cao nhất hoặc 01 chức vụ tiền nhiệm cao nhất (nếu có)
- Cột 7: Chỉ những Thầy thuốc là người dân tộc thiểu số mới được ghi vào.

- Cột 12: Tổng hợp số đề tài, dự án khoa học và công nghệ, nhiệm vụ môi trường hoặc sáng kiến cải tiến kỹ thuật theo tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 3, Điều 10, Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP

Ví dụ: Thầy thuốc Hoàng Thế Hùng chủ trì 01 đề tài cấp Bộ, Chủ trì 02 Sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở, thì cột 12 ghi: 01 ĐT cấp Bộ; 02 SKCTKT cấp cơ sở.

- Cột 13: Chỉ kê khai những hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua theo quy định tại Khoản 4, Điều 10, Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP trở lên Khai thứ tự khen thưởng trước danh hiệu thi đua sau, từ khen cao xuống khen thấp:

- Huân chương, Bằng khen Chính phủ, Bằng khen Bộ (tỉnh);

- Chiến sĩ thi đua Toàn quốc, cấp Bộ (tỉnh), cấp cơ sở;

Ví dụ: Thầy thuốc Hoàng Thế Hùng đạt 01 Huân chương Lao động hạng Ba năm 2007 (theo ngày, tháng, năm ký quyết định), 01 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2004 và 01 Bằng khen của tỉnh năm 2005, 2 lần CSTĐ cấp Bộ năm 2000 và năm 2004.

Cột 13 sẽ ghi là: - 01 HCLĐ3 (2007)

- 02 BK Bộ, Tỉnh (2004, 2005)

- 02 CSTĐ Bộ (2000, 2004).

- Đề nghị soạn thảo trên hệ hiệu hành Microsoft Word, Font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman.

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTƯT LẦN THỨ 12

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO

Quy trình xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú"

Kính gửi: Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân",
 "Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 12

Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ quy định xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú", Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 12 đã triển khai các bước theo quy định, kết quả như sau:

I. Thành lập Hội đồng - Phổ biến văn bản hướng dẫn:

- Quyết định thành lập Hội đồng số.....ngày...../...../20..., Hội đồng cóthành viên.
- Thời gian, thành phần, số lượng đơn vị, người tham dự phổ biến Nghị định và các văn bản hướng dẫn:

.....

- Tổng số Thầy thuốc của các Hội đồng cấp dưới trực tiếp đề nghị xét tặng:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân":..... người
 - + "Thầy thuốc Ưu tú":..... người

II. Hội đồng:

- Tổng số Thầy thuốc trong danh sách tổ chức hội nghị Quân chúng:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân":..... người
 - + "Thầy thuốc Ưu tú":..... người
- Tổng số Thầy thuốc có số phiếu đạt từ 90%/tổng số thành viên Hội đồng trở lên:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân":..... người
 - + "Thầy thuốc Ưu tú":..... người
- Kết quả:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân":..... người
 - + "Thầy thuốc Ưu tú":..... người

III. Hội đồng bỏ phiếu tín nhiệm:

- Tổng số Thầy thuốc trong danh sách bỏ phiếu tín nhiệm:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân":..... người
 - + "Thầy thuốc Ưu tú":..... người
- Số Thầy thuốc có số phiếu đạt từ 90%/tổng số thành viên Hội đồng trở lên:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân":..... người
 - + "Thầy thuốc Ưu tú":..... người
- Số Thầy thuốc có số phiếu đạt dưới 90%/tổng số thành viên Hội đồng:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân":..... người
 - + "Thầy thuốc Ưu tú":..... người
- Số Thầy thuốc đủ điều kiện được Hội đồng cấp Bộ, tỉnhđề nghị lên Hội đồng cấp Nhà nước là:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân":..... người
 - + "Thầy thuốc Ưu tú":..... người

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân"

I. Tiểu sử bản thân:

- | | |
|--|-------------------|
| 1. Họ và tên: | Giới tính: |
| 2. Ngày, tháng, năm sinh: | Dân tộc thiểu số: |
| 3. Quê quán: | |
| 4. Chỗ ở hiện nay: | |
| 5. Nơi công tác: | |
| 6. Chức danh, đơn vị công tác hiện nay (Đối với cán bộ đã nghỉ hưu ghi đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu và hiện nay làm gì): | |
| 7. Chức vụ hiện nay: | |
| 8. Học hàm, học vị: | |
| 9. Trình độ chuyên môn được đào tạo: (ghi rõ thời gian và hệ đào tạo: chính quy, không chính quy và các hình thức khác ...). | |
| 10. Năm được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú": | |
| 11. Khen thưởng: (ghi thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn). | |
| 12. Kỷ luật: (thời gian, hình thức, lý do). | |

II. Quá trình công tác:

(Ghi rõ quá trình công tác từ khi bắt đầu làm trong ngành y đến nay; từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm nào, làm gì, đơn vị nào).

Thời gian công tác (Từ ngày...tháng...năm đến...)	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác

III. Bản khai thành tích nghiên cứu khoa học:

Số TT	Tên: phát minh, sáng chế đề tài NCKH	Chủ trì đề tài khoa học	Cấp công nhận, năm
(1)	(2)	(3)	(4)

IV. Tài năng và cống hiến:

Nêu những thành tích nổi bật của cá nhân đã đóng góp cho sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân (kể cả chuyên môn và quản lý).

...., ngày tháng năm 20...

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Bản khai không quá 05 trang trên máy vi tính theo mẫu, font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14.

- Kèm thêm 02 ảnh ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ vào phía sau ảnh và cho vào bì (để phục vụ việc in sách)

- Phần khai Khen thưởng: Chỉ ghi những hình thức khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn của Danh hiệu TTND (Điểm b, Khoản 3, Điều 9, Chương II).

- Phần tài năng, cống hiến: nêu những thành tích đóng góp chính, nổi bật cho đơn vị, ngành và Tổ quốc.

- Chỉ khai những đề tài được công nhận từ sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú".

- Đính kèm Biên bản nghiệm thu, đánh giá đề tài của Hội đồng khoa học cấp Bộ, tỉnh hoặc cấp Nhà nước (bản chính hoặc bản sao hợp pháp).

- Viết tắt tại cột (3): Đề tài: ĐT, Sáng chế: SC, Phát minh: PM

- Hồ sơ phải được ký nháy từng trang.

- Hồ sơ cá nhân không được đóng quyển.

- Đề nghị cá nhân cam kết về độ tin cậy, chính xác của hồ sơ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú"

I. Tiểu sử bản thân:

1. Họ và tên: Giới tính:
2. Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc thiểu số:
3. Quê quán:
4. Chỗ ở hiện nay:
5. Nơi công tác:
6. Chức danh, đơn vị công tác hiện nay (Đối với cán bộ đã nghỉ hưu ghi đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu và hiện nay làm gì).
7. Chức vụ hiện nay:
8. Học hàm, học vị:
9. Trình độ chuyên môn được đào tạo: (ghi rõ thời gian và hệ đào tạo: chính quy, không chính quy và các hình thức khác...).
10. Khen thưởng: (ghi thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn).
11. Kỷ luật: (thời gian, hình thức, lý do).

II. Quá trình công tác:

(Ghi rõ quá trình công tác từ khi bắt đầu làm trong ngành y đến nay; từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm nào, làm gì, đơn vị nào).

Thời gian công tác (Từ ngày...tháng...năm đến...)	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác

III. Bản khai thành tích nghiên cứu khoa học:

Số TT	Tên: phát minh, sáng chế đề tài NCKH	Chủ trì đề tài khoa học	Cấp công nhận, năm
(1)	(2)	(3)	(4)

IV. Tài năng và cống hiến:

Nêu những thành tích nổi bật của cá nhân đã đóng góp cho sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân (kể cả chuyên môn và quản lý).

...., ngày tháng năm 20...

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Bản khai không quá 05 trang trên máy vi tính theo mẫu, font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14.

- Kèm thêm 02 ảnh ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ vào phía sau ảnh và cho vào bì (để phục vụ cho việc viết sách).

- Phần khai Khen thưởng: Chỉ ghi những thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn của Danh hiệu TTUT (Khoản 4, Điều 10, Chương II).

- Phần tài năng, cống hiến: nêu những thành tích đóng góp chính, nổi bật cho đơn vị, ngành và Tổ quốc.

- Đính kèm Biên bản nghiệm thu, đánh giá đề tài, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật của Hội đồng khoa học cấp Bộ, tỉnh và cấp cơ sở (bản chính hoặc bản sao hợp pháp).

- Viết tắt tại cột (3): Đề tài: ĐT, Sáng chế: SC, Phát minh: PM

- Hồ sơ phải được ký nháy từng trang.

- Hồ sơ cá nhân không được đóng quyển.

- Đề nghị cá nhân cam kết về độ tin cậy, chính xác của hồ sơ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐƠN VỊ:.....
 HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTƯT LẦN THỨ 12

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

PHIẾU BẦU

Về việc xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân"

(Đồng ý, không đồng ý, đề nghị thành viên Hội đồng đánh dấu X vào ô thích hợp)

TT	Họ và tên thầy thuốc được đề cử	Chức vụ, nơi công tác	Ý kiến của thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu	
			Đồng ý	Không đồng ý

Ghi chú:

- Phiếu bầu phải có chữ ký nháy của Chủ tịch Hội đồng vào cuối bảng danh sách, từng trang và
 đóng dấu treo

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTU'T LẦN THỨ 12

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

PHIẾU BẦU

Về việc xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú"

(Đồng ý, không đồng ý, đề nghị thành viên Hội đồng đánh dấu X vào ô thích hợp)

TT	Họ và tên thầy thuốc được đề cử	Chức vụ, nơi công tác	Ý kiến của thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu	
			Đồng ý	Không đồng ý